

Số: 337/QĐ-SLĐTBXH

Quảng Bình, ngày 03 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023

GIÁM ĐỐC SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ các Thông tư của Bộ tài chính: số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP của Chính phủ; số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 về việc quy định tiêu chí đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Quảng Bình: Số 4127/QĐ-UBND- ngày 15/12/2021 về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025; số 91/QĐ-UBND ngày 16/01/2023 về việc ban hành Chương trình tổng thể về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 11/2022/QĐ-UBND ngày 22/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 1135/QĐ-SLĐTBXH ngày 22/02/2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Bình về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021 - 2025;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Bình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng chuyên môn thuộc Sở, Giám đốc các đơn vị trực thuộc Sở, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ LĐTBXH; } (để báo cáo)
- UBND tỉnh; }
- Sở Tài chính;
- Thanh tra tỉnh;
- GD và các PGD Sở;
- Lưu: VT, VP, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Trường Sơn

**CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2023
CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 337/QĐ-SLĐTBXH ngày 03/02/2023
của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội)*

**I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THỰC
HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2023**

1. Mục tiêu

Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây viết tắt là THTK, CLP) năm 2023 là thực hiện quyết liệt, đồng bộ, có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp THTK, CLP trong các lĩnh vực, nhiệm vụ theo chức năng quản lý nhà nước, quyền hạn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, góp phần huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đảm bảo giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy quá trình phục hồi, tăng trưởng và phát triển kinh tế; phòng, chống, khắc phục hậu quả của thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, đảm bảo quốc phòng, an ninh và an sinh xã hội. Đẩy mạnh, nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong toàn Ngành về THTK, CLP.

2. Yêu cầu

a) THTK, CLP phải bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp tại Chương trình THTK, CLP của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và của UBND tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2023.

b) THTK, CLP phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước; xác định THTK, CLP là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, liên tục ở mọi lúc, mọi nơi; tập trung vào chủ đề năm 2023 là “triển khai đầy đủ, nghiêm túc, chất lượng, đảm bảo tiến độ các nhiệm vụ, giải pháp, kiến nghị của Quốc hội đã đề ra tại Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 về tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về THTK, CLP”, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về THTK, CLP trên các lĩnh vực của toàn ngành và phải được thực hiện đồng bộ, toàn diện, gắn kết giữa các tổ chức chuyên môn, đơn vị để tạo chuyển biến tích cực trong THTK, CLP.

c) THTK, CLP phải gắn với việc hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội được đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh năm 2023; được lượng hóa gắn với các chỉ tiêu tiết kiệm trong từng đơn vị, bảo đảm thực chất, có kết quả cụ thể, có cơ sở cho việc đánh giá, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện theo quy định.

d) THTK, CLP phải gắn với tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đẩy mạnh cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu

lực, hiệu quả, phòng chống tham nhũng, tiêu cực; thường xuyên tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực hiện của lĩnh vực ngành, đơn vị.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

Để đạt được các mục tiêu, yêu cầu THPT, CLP năm 2023, các tổ chức chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở và Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các huyện, thị xã, thành phố (*sau đây gọi chung là các đơn vị*) cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

a) Đẩy mạnh việc triển khai các nhiệm vụ trọng tâm của toàn ngành trong các Kế hoạch: Kế hoạch hành động số 1953/KH-SLĐTBXH ngày 20/12/2022 về thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân NSNN năm 2023; Kế hoạch số 1937/KH-SLĐTBXH ngày 19/12/2022 về thực hiện Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; THPT, CLP”; kế hoạch số 84/KH-SLĐTBXH ngày 17/01/2023 về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023 và trong Nghị quyết số 88/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ và các Nghị quyết của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; Quyết định số 91/QĐ-UBND ngày 16/01/2023 của UBND tỉnh ban hành Chương trình tổng thể của UBND tỉnh Quảng Bình về THPT, CLP năm 2023.

b) Quán triệt nguyên tắc công khai, minh bạch và yêu cầu thực hiện triệt để tiết kiệm chi ngân sách, lồng ghép các chính sách, xây dựng kế hoạch, dự toán trên cơ sở các chế độ, tiêu chuẩn định mức theo quy định hiện hành cho những công việc thật sự cần thiết, cấp bách, chống lãng phí ngay từ khâu xác định các nhiệm vụ, đảm bảo việc thực hiện được thống nhất từ khi lập dự toán đến triển khai phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước (kể cả chi đầu tư và chi thường xuyên); chủ động sắp xếp các khoản chi và thứ tự ưu tiên thực hiện các nhiệm vụ theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện, cắt giảm tối đa các khoản chi chưa thực sự cần thiết; điều hành, chỉ đạo chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả sử dụng các nguồn vốn.

Thực hiện rà soát toàn bộ các khoản chi chuyển nguồn ngân sách nhà nước đến ngày 31 tháng 12 năm 2022 để hủy bỏ, thu hồi về ngân sách nhà nước các khoản chuyển nguồn không có nhu cầu sử dụng hoặc quá thời gian giải ngân theo quy định. Thực hiện các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực lao động, người có công và xã hội theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và cải cách thủ tục hành chính.

c) Tăng cường quản lý, sử dụng vốn đầu tư công; quyết liệt thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công, coi đây là nhiệm vụ chính trị hàng đầu trong năm 2023. Tăng cường phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị, bảo đảm hiệu quả, thực chất trong xử lý công việc. Kiểm soát chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn (ĐTPT, viện trợ, tài trợ và các nguồn vốn hợp pháp khác). Rà soát chặt chẽ kế hoạch sử dụng vốn viện trợ, tài trợ của các nhà tài trợ nước ngoài. Kiên quyết loại bỏ các dự án không thật sự cần thiết, kém hiệu quả.

d) Tiếp tục rà soát, sắp xếp, đổi mới các đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, có năng lực tự chủ, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Thực hiện các quy định về cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập, đồng thời chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng nguồn lực theo lĩnh vực được giao.

đ) Nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ; đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực lao động, người có công và xã hội theo chương trình kế hoạch của Bộ, tỉnh. Tập trung thực hiện cải cách hành chính theo hướng cải cách quyết liệt, hiệu quả thủ tục hành chính, lấy người dân làm trung tâm phục vụ.

e) Đẩy mạnh triển khai thi hành có hiệu quả Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, góp phần quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, khai thác có hiệu quả tài sản công, phòng, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng.

g) Nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, giải pháp về THPT, CLP. Tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền cũng như thanh tra, kiểm tra về THPT, CLP gắn với cơ chế khen thưởng, kỷ luật.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU THPT, CLP TRONG CÁC LĨNH VỰC

THPT, CLP năm 2023 được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THPT, CLP và pháp luật về lĩnh vực chuyên ngành có liên quan, trong đó cần tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của NSNN

a) Thực hiện siết chặt kỷ luật tài khóa - NSNN, đảm bảo chi NSNN tiết kiệm, hiệu quả và theo đúng nội dung dự toán được giao, trong đó chú trọng các nội dung sau đây:

- Thực hiện quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên đúng mục đích, đúng định mức và bám sát dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo chế độ tài chính hiện hành. Tiết kiệm triệt để các khoản chi thường, đặc biệt là chi mua sắm công, sử dụng xe ô tô công, tiết kiệm sử dụng điện, nước sạch, thông tin liên lạc, hạn chế tối đa tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi công tác trong và nước ngoài... để dành nguồn tăng chi đầu tư phát triển và chi các nhiệm vụ thực sự cần thiết, cấp bách khác. Thực hiện tiết kiệm và cắt giảm 10% dự toán chi thường xuyên NSNN năm 2023 (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp, đóng góp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ).

- Kiểm soát chặt chẽ công tác phân bổ, quản lý, sử dụng các khoản chi NSNN được giao. Đẩy mạnh cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Đẩy mạnh xã hội hóa nhằm thu hút các nguồn lực ngoài nhà nước về thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với người có công với cách mạng, đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn tỉnh...

- Rà soát các nội dung thực hiện tại các kế hoạch, chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt để ưu tiên bố trí, tập trung nguồn lực thực hiện

đôi với các nội dung cấp thiết, trong tâm, trọng điểm có hiệu quả, cắt giảm nhưng nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi, không thực sự cần thiết, kém hiệu quả gây lãng phí.

b) Đổi mới hệ thống tổ chức quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 BCH Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện việc giao quyền tự chủ theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Đối với dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN, quy định giá dịch vụ sự nghiệp công từng bước tính đủ các chi phí đối với các loại dịch vụ cơ bản, thiết yếu, đồng thời gắn với chính sách hỗ trợ phù hợp cho người nghèo, đối tượng chính sách, đồng bào dân tộc thiểu số; đối với giá dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng NSNN thì giao quyền tự chủ cho các đơn vị cung ứng dịch vụ tự quyết định giá theo nguyên tắc bảo đảm bù đắp chi phí và có tích lũy, phù hợp với giá loại hình dịch vụ tương tự, cạnh tranh của các đơn vị cung ứng dịch vụ trên thị trường; trừ các dịch vụ công nhà nước phải quản lý giá theo quy định pháp luật về giá.

2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

a) Quán triệt và thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Đầu tư công năm 2019 và các văn bản hướng dẫn Luật. THPT, CLP thông qua việc tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, lập kế hoạch, thẩm định dự án đầu tư và giải pháp thi công để phân đấu tiết kiệm, hiệu quả và đúng tiến độ được phê duyệt; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tất cả các khâu trong quá trình đầu tư; bảo đảm công khai, minh bạch.

b) Quản lý sử dụng vốn đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công; đảm bảo các dự án đầu tư công có đầy đủ thủ tục theo quy định của Luật Đầu tư công.

c) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công; không đầu tư dàn trải, lãng phí, kém hiệu quả; không tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, khánh thành, cắt bỏ những dự án chưa thực sự cần thiết, kém hiệu quả; bảo đảm từng dự án khởi công mới phải có giải trình cụ thể về sự cần thiết, hiệu quả đầu tư và sự tuân thủ các quy định pháp luật.

d) Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của pháp luật đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả. Thực hiện nghiêm quy định về quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công và các văn bản hướng dẫn.

3. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

a) Thực hiện đồng bộ các quy định về quản lý, sử dụng tài sản theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn thi hành, trong đó tập trung sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy định cụ thể về việc quản lý, sử

dụng tài sản công; quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công, bảo đảm tài sản công sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định và phù hợp với chuyên ngành, yêu cầu nhiệm vụ được giao của đơn vị, để làm cơ sở tổ chức thực hiện và khai thác có hiệu quả nguồn lực tài chính theo quy định. Thu hồi các tài sản sử dụng sai đối tượng, mục đích, vượt tiêu chuẩn, định mức; xử lý tài sản đúng pháp luật, công khai, minh bạch, không để thất thoát, lãng phí.

b) Tiếp tục rà soát, sắp xếp các cơ sở nhà, đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ về sắp xếp lại, xử lý tài sản công và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ. Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở làm việc được giao đúng mục đích, có hiệu quả, không lãng phí.

c) Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch đúng quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn. Hạn chế mua sắm trang thiết bị xa xỉ, đắt tiền.

d) Quản lý và sử dụng xe ô tô theo đúng tiêu chuẩn, định mức quy định tại Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô và các quy định của UBND tỉnh.

đ) Quản lý chặt chẽ, hiệu quả việc sử dụng tài sản công, nhất là tài sản sử dụng vào mục đích cho thuê, liên doanh liên kết. Chỉ sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, liên doanh liên kết có Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật và đảm bảo các yêu cầu quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và văn bản hướng dẫn nhằm phát huy công năng, hiệu quả sử dụng tài sản; tuyệt đối không sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết không đúng quy định.

4. Trong quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia (CTMTQG)

a) Bố trí kinh phí thực hiện các CTMTQG tuân thủ các quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, đảm bảo nguồn vốn ngân sách phải được sử dụng có hiệu quả, phân bổ theo nguyên tắc tập trung, định mức cụ thể, rõ ràng, minh bạch theo quy định; phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ của các CTMTQG được Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và kế hoạch thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 - 2025 và hằng năm.

b) Quản lý, sử dụng kinh phí các CTMTQG đúng mục tiêu, đối tượng, nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ, nội dung hỗ trợ đầu tư và tỷ lệ vốn đối ứng của chương trình, đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả.

5. Trong quản lý các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

a) Tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả hoạt động các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo quy định tại Nghị quyết số 792/NQ-UBTVQH14 ngày 22/10/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 27/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện công bố, công khai, minh bạch theo quy định hiện hành.

b) Rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan nhằm đảm bảo đồng bộ, thống nhất và phù hợp với thực tế và hệ thống pháp luật.

6. Trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

a) Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức; khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp chức năng, nhiệm vụ giữa các đơn vị; nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Quản lý chặt chẽ thời gian lao động, nâng cao năng suất lao động; tăng cường kiểm tra, giám sát chất lượng và đảm bảo hiệu quả công việc, tăng năng suất lao động tại cơ quan, đơn vị.

c) Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, lấy người dân làm trung tâm phục vụ, gắn kết chặt chẽ với việc kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp hướng tới Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số theo mục tiêu, nhiệm vụ nêu tại Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ về ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 và Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030, Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp; vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu, thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuộc lĩnh vực chuyên ngành cho người dân và doanh nghiệp...

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU THTK, CLP NĂM 2023

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THTK,CLP

Trong phạm vi quản lý của mình, thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THTK, CLP theo định hướng, chủ trương của Đảng, chương trình tổng thể của UBND tỉnh và của ngành về Chương trình THTK, CLP năm 2023 và giai đoạn 2021-2025. Xây dựng kế hoạch thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đối với từng lĩnh vực được giao, trong đó cần phân công cụ thể trách nhiệm của từng tổ chức, bộ phận, từng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động gắn với công tác kiểm tra, đánh giá thường xuyên, đảm bảo thực hiện Chương trình đạt hiệu quả.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về THTK, CLP

a) Tăng cường thông tin, phổ biến pháp luật về THTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THTK, CLP với nhiều hình thức đa dạng, phong phú và trên các phương tiện thông tin đại chúng của ngành, đặc biệt chú trọng các văn bản về THTK, CLP như: Luật THTK, CLP năm 2013, Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi

tiết một số điều của Luật THTK, CLP; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP, các Chương trình tổng thể giai đoạn và hằng năm về THTK, CLP của các cấp, của ngành,... nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THTK, CLP đối với đơn vị, cá nhân và toàn xã hội.

b) Mỗi một cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tích cực tuyên truyền, vận động và nâng cao nhận thức THTK, CLP tại đơn vị mình.

c) Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THTK, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin phát hiện lãng phí theo thẩm quyền.

3. Tăng cường công tác tổ chức thực hiện THTK, CLP trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cơ bản sau:

a) Về quản lý NSNN

- Tham gia đánh giá việc thực hiện Luật ngân sách nhà nước năm 2015, góp ý, đề xuất sửa đổi Luật và các văn bản pháp luật liên quan để đổi mới cơ chế phân cấp ngân sách nhà nước, khắc phục tình trạng chông chéo trong quản lý, phân bổ dự toán ngân sách nhà nước, đồng thời nâng cao tính chủ động khi được phân cấp.

- Điều hành chặt chẽ dự toán NSNN, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách. Đổi mới phương thức quản lý chi thường xuyên, tăng cường đấu thầu, đặt hàng, khoán kinh phí, giao quyền tự chủ cho đơn vị sử dụng ngân sách, gắn với tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong quản lý và sử dụng NSNN.

- Thực hiện có hiệu quả Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2015, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Thông tư Liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014 của Bộ Tài chính - Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập. Nâng cao năng lực quản trị đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công.

b) Về quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

- Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị và tổ chức thực hiện các dự án đầu tư công, bảo đảm phù hợp với thực tế. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác lựa chọn đơn vị tư vấn, nhà thầu có năng lực, kinh nghiệm, tiềm lực thực sự, khắc phục tối đa tình trạng điều chỉnh dự án trong quá trình triển khai, làm ảnh hưởng đến thời gian và tiến độ giải ngân nguồn vốn.

- Đẩy mạnh công tác số hóa ngay từ khâu lập dự toán, công tác kế toán, quyết toán ngân sách nhà nước. Nâng cao vai trò quản lý, giám sát vốn đầu tư công, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu khi dự án kéo dài, chậm tiến độ đưa vào sử

dụng gây mất thời gian, thất thoát, lãng phí.

- Công khai, minh bạch thông tin và tăng cường giám sát, đánh giá, kiểm tra trong quá trình thực hiện các dự án đầu tư công, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án để thúc đẩy giải ngân nguồn vốn. Có chế tài xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các chủ đầu tư, ban quản lý dự án, tổ chức, cá nhân cố tình gây khó khăn, cản trở làm chậm tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công. Thay thế kịp thời những công chức, viên chức yếu kém về năng lực, gây những nhiễu, tiêu cực, kiên quyết xử lý các hành vi tiêu cực trong quản lý đầu tư công.

c) Về quản lý, sử dụng tài sản công

- Tiếp tục thực hiện hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công. Kịp thời cập nhật, quản lý thông tin của các tài sản công theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

d) Về quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia

Rà soát, tích hợp các chế độ, chính sách có cùng mục đích, đối tượng, phạm vi giữa các CTMTQG nhằm thực hiện hiệu quả các mục tiêu của Chương trình; hạn chế đến mức tối thiểu tình trạng trùng lặp, dàn trải, nâng cao trách nhiệm của các đơn vị quản lý, thực hiện Chương trình. Hoàn thiện hệ thống an sinh xã hội bền vững, huy động các nguồn lực để hỗ trợ các đối tượng yếu thế, giảm nghèo đa chiều; làm tốt hơn công tác đền ơn đáp nghĩa, trợ giúp xã hội... tránh trục lợi chính sách.

đ) Về quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

Tăng cường công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, công bố, công khai minh bạch trong xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tài chính các quỹ tài chính ngoài ngân sách theo quy định của Luật NSNN năm 2015 và các văn bản pháp luật có liên quan.

e) Về tổ chức bộ máy, quản lý lao động, thời gian lao động

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và tinh giản biên chế theo Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18/NQ-TW, Nghị quyết số 19/NQ-TW của Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII.

- Xây dựng và trình phê duyệt hệ thống vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức (theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ), vị trí việc làm viên chức theo Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ và theo hướng dẫn tại Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập làm căn cứ cho việc quản lý, sử dụng công chức, viên chức, thời gian làm việc hiệu

quả và làm cơ sở để thực hiện cải cách tiền lương.

- Đổi mới mạnh mẽ quy trình, phương thức và thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ trong quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ và tiếp nhận, sử dụng, quản lý công chức, viên chức để thu hút người có năng lực, trình độ, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức và giảm thiểu khiếu nại, tố cáo liên quan đến cán bộ và công tác cán bộ.

4. Tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THPT, CLP

Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPT, CLP; việc thực hiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực theo quy định của Luật THPT, CLP và pháp luật chuyên ngành. Các đơn vị xây dựng kế hoạch kiểm tra cụ thể liên quan đến THPT, CLP, trong đó cần chú trọng:

a) Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát tập trung vào một số nội dung trọng tâm như: việc triển khai thực hiện các dự án đầu tư công; quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công, trong đó chú trọng việc mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại, trang thiết bị làm việc, sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết. Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị mình.

b) Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác kiểm tra, thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu đơn vị và các cá nhân để xảy ra lãng phí; thu hồi tối đa cho Nhà nước tiền, tài sản bị vi phạm, chiếm đoạt, sử dụng sai quy định, lãng phí phát hiện qua công tác kiểm tra. Đồng thời có cơ chế khen thưởng, biểu dương kịp thời các cá nhân, tổ chức có đóng góp cho công tác THPT, CLP, tạo tính lan tỏa sâu rộng.

5. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; gắn THPT, CLP với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng

a) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu và của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong thực thi công vụ, nhiệm vụ được phân công.

b) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động của đơn vị, thực hiện Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số. Tăng cường khả năng tiếp cận dịch vụ hành chính công của những đối tượng khó khăn đặc thù. Đẩy mạnh việc xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng. Hoàn thiện các quy trình, thủ tục hành chính phù hợp với hoạt động của Chính phủ số, cắt giảm tối đa giao dịch trực tiếp.

c) Các đơn vị triển khai có hiệu quả pháp luật THPT, CLP gắn với công tác phòng chống tham nhũng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình THPT, CLP năm 2023 của UBND tỉnh Quảng Bình và của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Thủ trưởng các đơn vị, Trưởng

Phòng Lao động-TB&XH các huyện, thị xã, thành phố xây dựng chương trình THPTK, CLP năm 2023 của đơn vị mình, trong đó, cần cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, tiêu chí đánh giá tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của đơn vị mình; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp, biện pháp cần thiết để thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đặt ra. Chịu trách nhiệm chính về kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về THPTK, CLP và việc thực hiện Chương trình THPTK, CLP trong phạm vi quản lý; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra lãng phí và kịp thời làm rõ hành vi lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân vi phạm tại đơn vị mình. Thực hiện chế độ báo cáo đúng thời gian quy định.

2. Chế độ báo cáo:

a) Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2023 về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (qua phòng KHTC) trước ngày 15/01/2024 để tổng hợp báo cáo Bộ, UBND tỉnh và các Sở, ngành liên quan.

b) Báo cáo đột xuất: Nội dung, số liệu và thời gian thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền và của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

3. Thanh tra Sở và các phòng chuyên môn thuộc Sở tổ chức thanh tra, kiểm tra việc triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về THPTK, CLP trong lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ chuyên môn được giao.

4. Giao Phòng Kế hoạch - Tài chính Sở chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn liên quan giúp lãnh đạo Sở theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2023 của toàn ngành và định kỳ tổng hợp, báo cáo theo quy định./.